Ổn định kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát trong tình hình kinh tế thế giới trên đà suy thoái

TS. PHẠM THỊ NGỌC MỸ
Nguyên Bí thư Đảng ủy,
Hiệu trưởng
Trường Đại học
Tài chính-Marketing

Năm 2011 sắp hết, ước tính một số chỉ tiêu kinh tế phần nào làm an lòng các nhà hoạch định chính sách và quản lý kinh tế với mức sản xuất lúa và xuất khẩu gạo đều đạt kỷ lục là 72 triệu tấn lúa và 7 triệu tấn gạo. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt trên 5 triệu tấn; tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 96,3 tỷ USD, tăng 33,3%. Nhập siêu ở mức 9,5 tỷ USD thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu phấn đấu của Chính phủ đề ra, bằng 9,89% kim ngạch nhập khẩu. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện ước đạt 10 tỷ USD, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2010. Vốn ODA giải ngân ước đạt 2.990 triệu USD, bằng 124,5% kế hoạch năm. Thu ngân sách đạt khá, vượt dự toán năm. Việc điều hành chính sách tài khóa quán triệt chủ trương thắt chặt chi tiêu nên đã giảm bội chi ngân sách nhà nước xuống còn 4,9% GDP. Khoảng 70,1 nghìn doanh nghiệp được thành lập mới với tổng số vốn đăng ký gần 436,4 nghìn tỷ đồng. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng những tháng cuối năm giảm mạnh so với đầu năm, đáp ứng phần nào mục tiêu kiềm chế lạm phát, song vẫn đang ở mức cao 18,13%.

Tuy đạt một số thành tựu, nhưng viễn cảnh nền kinh tế nước ta năm 2012 còn trong "tình trạng bấp bênh", khó kỳ vọng sẽ khả quan hơn năm 2011 nếu tư duy không được đổi mới và kiên định, không có những chính sách bứt phá và thực thi tốt, hiệu quả cao, thì việc ổn định kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát sẽ khó đạt kết quả như mong muốn do chúng ta đang đối mặt với những vấn đề lớn sau:

Một, về khách quan: Kinh tế thế giới đang ảm đạm theo chiều hướng bùng phát một đợt suy thoái kinh tế toàn cầu mới với ngòi nổ có thể là từ khối Cộng đồng chung châu Âu. Nợ công của một số nước châu Âu như Hy Lạp, Ý, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha đã vượt khỏi tầm kiểm soát và lây lan sang các nước khác trong khi nền kinh tế của những nước còn lại như Đức, Pháp… không đủ mạnh để tiếp tục đảm đương vai trò đầu tàu để vực dậy những nước này. Bài toán xây dựng khối Cộng đồng chung châu Âu chỉ dựa trên tập hợp số lượng các nước, không tính đến năng lực kinh tế lành mạnh của mỗi nước, nhằm xây dựng một châu Âu có đủ tiềm lực làm đối trọng với các nền kinh tế lớn mạnh như Mỹ, Nhật Bản..., đã khiến cho liên minh kinh tế của khối này đang trên bờ vực phá sản mà hậu quả sẽ rất khó lường. Không những thế, điểm qua những nền kinh tế lớn mạnh khác cho thấy: Mỹ chưa thể hồi phục sau đợt khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế năm 2008; Nhật Bản vừa bị đình trệ kinh tế kéo dài cộng thêm hậu quả của động đất, sóng thần và rò rỉ lò nguyên tử hạt nhân; Trung Quốc đang đối diện với nguy cơ vỡ bong bóng bất động sản, tốc độ tăng trưởng bị chậm lại và khả năng suy giảm xuất khẩu. Riêng các nước Đông Nam Á, liên tục gánh chịu ảnh hưởng của thiên tai năm sau nặng nề hơn năm trước do biến đổi khí hậu. Chưa kể sự bất ổn về chính trị của nhiều nước trên thế giới, làn sóng phản đối chống chính phủ ở các nước Bắc Phi và Trung Đông gia tăng, đã làm cho ba chính phủ bị lật đổ và đặc biệt là khả năng có thể xảy ra những xung đột chính trị lớn giữa các nước nhằm tranh giành lợi thế về tài nguyên, lợi thế về kinh tế trong điều kiện nguồn tài nguyên thế giới đang dần cạn kiệt. Chúng ta đang

sống trong một thập niên mà kinh tế thế giới đang rất mong manh, có nhiều bất ổn và khó dự đoán.

Hai, về chủ quan: Phải cơ cấu lại nền kinh tế mà trọng tâm là cơ cấu lại đầu tư công, hệ thống ngân hàng và doanh nghiệp nhà nước (các tập đoàn và tổng công ty) trong điều kiện phải đối phó với nhiều hệ lụy tích tụ do công tác điều hành, quản lý vĩ mô các cấp tạo ra trong một thời gian dài; đó là:

Tham nhũng đã trở thành vấn nạn. Sau 5 năm Luật phòng chống tham nhũng ra đời và có tới 5.200 văn bản chi tiết hóa luật nhưng chỉ khởi tố có 1.406 vụ. Năm 2010, Tổ chức Minh bạch Quốc tế công bố "chỉ số nhận thức tham nhũng" thì VN xếp thứ 116/178, năm 2011 là 112/183 quốc gia, vùng lãnh thổ. Điều này cho thấy sau ngần ấy năm thực hiện luật, chúng ta vẫn chưa có một sự tiến bộ thỏa đáng.

Nợ công phải trả ngày càng cao. Nợ công của VN đến hết năm 2012 khoảng 58,4% GDP, tăng thêm khoảng 4% so với năm 2011. Theo dự toán ngân sách, Chính phủ dự kiến chi hơn 100.000 tỷ đồng để trả nợ công và có tính thêm một số biện pháp giãn nợ, đảo nợ... . Nếu tính theo thông lệ quốc tế, nợ của DNNN tính vào nợ công thì mức độ an toàn khó đảm bảo. Tổng nợ của khối DNNN hiện khoảng 1,3 triệu tỷ đồng trên tổng tài sản 1,883 triệu tỷ đồng, trong đó 683.000 tỷ đồng là vốn nhà nước.

Kinh tế VN sẽ tiếp tục ở mức lạm phát cao. Ngày 22-11-2011, Ngân hàng Thế giới công bố báo cáo *Cập nhật kinh tế Đông Á-Thái Bình Dương* đã dự báo năm 2012 lạm phát của VN ở mức 10,5%, thấp hơn mức 11,3% do ngân hàng Standard Cartered đưa ra. Việc kỳ vọng vào lạm phát sẽ giảm mạnh là khó thực hiện. Hiện nay, chi phí các loại đầu vào đang tăng mạnh, trong đó có những chi phí quan trọng, chủ lực của tất cả các ngành là điện, xăng dầu, tỷ giá ngoại tệ đều tăng. Sang năm 2012 điện sẽ tăng giá tiếp, tiền lương tăng, lãi suất vay ngân hàng chưa thể sụt giảm như mong muốn (cuối năm 2011 đang ở mức 19-21,5%/năm),...dẫn đến tác động dây chuyền là tất cả các hàng hóa sẽ tiếp tục tăng giá và hình thành một mặt bằng giá mới trên thị trường.

Thâm hụt thương mại kéo dài, thị trường bất động sản đang lao dốc, thị trường chứng khoán suy thoái triền miên. Chín tháng đầu năm 2011 đã có khoảng 50.000 doanh nghiệp đóng cửa và đến cuối năm đã có những doanh nghiệp lớn đang lao đao. Đời sống dân cư khó khăn hơn do lạm phát kéo dài, việc làm bị thu hẹp, số người thất nghiệp tăng lên, môi trường sống chưa được cải thiện.

Niềm tin của các nhà đầu tư tư nhân vào nền kinh tế VN sụt giảm, không còn lạc quan như trước đây. Theo "Báo cáo môi trường kinh doanh 2012: Kinh doanh trong một thế giới minh bạch hơn" của Ngân hàng Thế giới và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) đã xếp VN xuống hạng 98/183 nền kinh tế so với hạng 90 của năm 2010. Còn báo cáo *Năng lực cạnh tranh toàn cầu 2011/2012* do Diễn đàn Kinh tế Thế giới cho biết VN xếp thứ 113/143 quốc gia về gánh nặng quy định.

Sau khi VN gia nhập WTO, nếu so sánh giữa cơ hội và thách thức thì đến nay, đối với chúng ta, cán cân này đang nghiêng về thách thức nhiều hơn. Ngoài ra, hiện chúng ta đang tham gia đàm phán Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), là một FTA thế hệ mới. TPP điều chỉnh các lĩnh vực thương mại và dịch vụ, sở hữu trí tuệ, môi trường và lao động, nên sức ép của TPP đối với nền kinh tế và các doanh nghiệp VN sắp tới là

rất lớn.

Những khó khăn trên đây là những thách thức lớn đối với các nhà quản lý, điều hành nền kinh tế VN. Các nhà khoa học đã đề xuất một số kịch bản cho năm 2012 như: định vị lại các mục tiêu cần ưu tiên trong quản lý vĩ mô để thực hiện bằng được, đó là ổn định và khôi phục lòng tin, xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy tái cơ cấu là giải pháp chính; đề xuất mô hình tăng trưởng theo chiều sâu và bền vững, kết hợp giữa tăng trưởng kinh tế hợp lý với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái. …

Theo chiều hướng này, để có thể nhanh chóng ổn định được kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát, chúng tôi cho rằng cần phải triệt tiêu bằng được những tác nhân đáng quan ngại. Những điều cần làm là:

Thứ nhất: Phân lập rõ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của 3 cơ quan hành pháp, lập pháp, tư pháp và nâng tầm những người tham gia các bộ máy này. Các đại biểu quốc hội cần là những người có kiến thức sâu, rộng và chuyên môn hóa, không kiêm nhiệm, am tường trong việc xây dựng hệ thống luật pháp vững chắc. Không thể tất cả đều giao cho Chính phủ như hiện nay vừa không thuộc chức năng, lại vừa quá sức.

Thứ hai: Không thể tiếp tục bao cấp qua giá, cần tính đúng, tính đủ giá đầu vào những sản phẩm hàng hóa cuối cùng còn bao cấp trước đây và có lộ trình thực hiện để nền kinh tế đủ sức chịu đựng, nhằm tạo ra một thị trường lành mạnh, cạnh tranh công bằng cho mọi thành phần kinh tế cùng có điều kiện như nhau phát triển.

Thứ ba: Phải biết tính đến lợi ích của đất nước, dân tộc VN chứ không phải lợi ích cục bộ, địa phương. Xóa bỏ tư tưởng cục bộ, địa phương chủ nghĩa đã quá ăn sâu nhằm tạo lập môi trường chính trị - kinh tế đảm bảo tính công khai, minh bạch. Chính những suy nghĩ không tới này đã khiến chúng ta làm những việc không nên làm và không làm những việc cần làm. Chẳng hạn, các cụm công nghiệp và các khu kinh tế mở của VN hiện đang mọc tràn lan bất chấp hiệu quả kinh tế. Tỷ lệ lấp đầy các cụm công nghiệp chỉ mới vài chục phần trăm, các khu kinh tế ven biển chỉ khoảng 13%. Trong vài năm trước mắt chúng ta và thế giới vẫn còn chồng chất nhiều khó khăn, các cụm công nghiệp và khu kinh tế mở hiện hữu chưa hẳn sẽ được các nhà đầu tư lấp đầy, nhưng vẫn có thêm 100.000 hecta đất được đưa vào quy hoạch tiếp cho 10 năm tới. Hay cùng làm du lịch, nhưng tại sao sau thiên tai người Thái Lan lại biết quảng bá hình ảnh cho cả đất nước của họ còn ta thì chưa. Hay, tại sao chúng ta đã mất nhiều năm nói về chủ trương phát triển kinh tế vùng nhưng đến nay các tỉnh trong cùng một vùng kinh tế chỉ mới chia sẻ lợi ích trên bàn hội nghị mà chưa thực sự có trên thực tế. Trong triết lý kinh doanh ngày nay, nhiều doanh nghiệp đã biết hướng tới "tạo lập giá trị chung" trong chiến lược thực hiện trách nhiệm xã hội thì không lý do gì các nhà quản lý không thể nào không thực hiện được.

Thứ tư: Cần "Đổi mới tư duy triệt để bằng hành động thực tế chứng minh" trên mọi lĩnh vực. Chúng ta thường hô hào và nói nhiều hơn là làm. Vì vậy, đã đến lúc lời nói phải đi đôi với việc làm. Tư duy chỉ có thể thực sự đổi mới triệt để khi có hành động chứng minh.

Thứ năm: Có kịch bản ứng phó với những thay đổi của kinh tế thế giới để có thể hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đến nền kinh tế VN nhằm tránh chủ quan, duy ý chí.

Tóm lại, nếu kinh tế thế giới không có những đột biến gây ra khủng hoảng kinh tế toàn cầu thì vấn đề còn lại của kinh tế VN đạt kết quả đến đâu là phụ thuộc vào tâm và tầm của những nhà hoạch định và thực thi chính sách của chúng ta đã, đang và sẽ hướng vào đâu●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Thời báo Kinh tế Sài Gòn, TTXVN,

http://www.tuoitre.vn

Các website Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính